TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠCH THẤT** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 08/2020/QĐST-KDTM	*Thạch Thất, ngày 29 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Áp dụng Điều 357 và Điều 323 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 30, 147, 212 và 214 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 325/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 81/2019/TLST- KDTM ngày 02 tháng 12 năm 2019.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** **NGÂN HÀNG TMTNHH MTV D**

Địa chỉ: Tòa nhà Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội;

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Bùi Yến T – CB Ngân hàng TM TNHH MTV D– Chi nhánh Thủ Đô;

(Theo Giấy ủy quyền số 66/2019/UQ-GĐ ngày 19/11/2019)

**** Bị đơn:*** Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1986;

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Thôn 4, xã C, huyện T, thành phố H.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm trả Ngân hàng D số tiền theo Hợp đồng tín dụng số: 0051/2019/TDO22/HĐTD ký ngày 13/03/2019 tính đến hết ngày 21/02/2020 là:

Nợ gốc:	291.500.000 đồng;
Nợ lãi trong hạn:	2.090.814 đồng;
Nợ lãi quá hạn:	18.452.569 đồng;
Tổng:	312.043.383 đồng;

Bằng chữ: Ba trăm mười hai triệu không trăm bốn mươi ba nghìn ba trăm tám mươi ba đồng.

Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T trả nợ cho Ngân hàng theo lộ trình sau:

- Ngày 25/02/2020 trả 6.000.000đồng.

- Ngày 05/3/2020 trả 3.000.000đồng.

- Ngày 25/3/2020 trả 9.000.000đồng.

- Ngày 15/4/2020 thanh toán toàn bộ số nợ quá hạn tính tới ngày 15/4/2020.

- Từ tháng 5/2020 mỗi tháng trả 10.000.000đồng cho đến khi trả hết nợ.

Về lãi suất: Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T tiếp tục phải trả lãi phát sinh đối với số tiền gốc chưa thanh toán, kể từ ngày 22/02/2020 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định tại Hợp đồng tín dụng số 0051/2019/TDO22/HĐTD ký ngày 13/03/2019.

Trường hợp Ngân hàng D có điều chỉnh lãi suất thì mức lãi suất ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T phải trả cũng được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh của Ngân hàng Dầu Khí.

Về xử lý tài sản đảm bảo: Trường hợp ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T không trả nợ hoặc không tự nguyện bàn giao tài sản bảo đảm thì Ngân hàng D có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mại toàn bộ tài sản bảo đảm đã thế chấp là: 01 xe ô tô nhãn hiệu VEAM, loại xe: Tải có mui; màu trắng, tải trọng 2410kg; Số máy: D4BFH007373; Số khung: B1C6HLF04223; Biển số 29H.175.58. Chủ sở hữu: Ông Nguyễn Văn M. Tài sản đã được thế chấp tại Ngân hàng Dtheo Hợp đồng thế chấp tài sản là động sản số 0010/2019/HĐTC/GPB-TDO-BTX22 ngày 13/03/2019.

Trường hợp tài sản thế chấp sau khi xử lý phát mại mà không đủ để trả nợ cho Ngân hàng Dthì ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán khoản vay.

Về án phí: Ông Nguyễn Văn M và bà Nguyễn Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm là 7.801.000 đồng *(Bảy triệu tám trăm linh một nghìn đồng)*. Hoàn trả Ngân hàng Dầu khí Toàn Cầu số tiền 8.367.000 đồng (Tám triệu ba trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: AB/2014/06967 ngày 26/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- THADS huyện Thạch Thất;
- TANDTP Hà Nội; VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy